

Số: 16/2018/QĐST-DS

Long Hồ, ngày 13 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Công Bằng

-*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Nguyễn Văn Trước

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/ 2018/ TLST- DS ngày 03 tháng 01 năm 2018, về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần C

Địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Sương M – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C – chi nhánh L.

Địa chỉ: Số 03, Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố L, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Sương M là anh Mai Nhật A – Chuyên viên xử lý nợ (theo giấy ủy quyền số 48/UQ-QLN.17 ngày 05/12/2017)

Địa chỉ: Số 03, Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố L, tỉnh L.

2. *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1954

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1951

Cùng địa chỉ: ấp M2, xã Đ, huyện H, tỉnh L

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Minh H, sinh năm: 1976

2/ Chị Trịnh Thị S, sinh năm: 1974

Cùng địa chỉ: ấp M 2, xã Đ, huyện H, tỉnh L

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh H và chị Trịnh Thị S là ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1951 (Theo giấy ủy quyền ngày 08/3/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP C (có anh Mai Nhật A làm đại diện) với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận: Ông T, bà L đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP C đối với hợp đồng tín dụng số VIL.CN.64.201115, khế ước nhận nợ số VIL.CN.64.20115/01 ngày 23/11/2015 và hợp đồng tín dụng số VIL.CN.298.230816, khế ước nhận nợ số VIL.CN.298.230816/01 ngày 24/8/2016 số tiền như sau: Tiền gốc: 262.988.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 22.478.971 đồng, tiền lãi quá hạn: 30.898.258 đồng, tiền lãi quá hạn trên từng kỳ trả nợ: 394.643 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 13/4/2018 là: 316.579.899 đồng (Ba trăm mười sáu triệu, năm trăm bảy mươi chín ngàn, tám trăm chín mươi chín đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 14/4/2018) ông T, bà L còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông T, bà L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Nhưng Ngân hàng TMCP C cho ông T, bà L trả dần mỗi tháng là 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Ngày bắt đầu trả là ngày 13/5/2018. Nếu ông T, bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng thì ông T, bà L có nghĩa vụ trả 01 lần hết số nợ nêu trên. Trường hợp ông T, bà L không trả, Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số VIL.BĐCN.29.201115 ngày 20/11/2015 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung số VIL.BĐCN.29.201115/SĐBS-01 ngày 24/8/2016, cam kết thế chấp ngày 23/11/2015 để trả nợ.

- Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa số 1127, diện tích 1.157 m² tờ bản đồ số 2, loại đất trồng cây lâu năm và thửa số 395, diện tích 69m², tờ bản đồ số 2, loại đất ở nông thôn do bà Nguyễn Thị L đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc tại ấp M 2, xã Đ, huyện H, tỉnh L cùng toàn bộ tài sản gắn liền với 02 thửa đất nêu trên.

- Về án phí: Ông T, bà L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.828.994 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm hai mươi tám ngàn, chín trăm chín mươi chín đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C 8.220.000 đồng theo lai thu số 0001221 ngày 03 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng